TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2025/HS-ST
Ngày 27 - 11 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - SƠN LA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lô Văn Long

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Biên; ông Lò Văn Chung

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 3 - Sơn La.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La tham gia phiên toà*:** Ông Dương Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2025/HSST ngày 14 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Sộng A L**, sinh năm 1978, tại xã Chiềng Hoa, tỉnh Sơn La;

Nơi cư trú: Bản Nong Ph, xã Chiềng Kh, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt nam; con ông Sộng A D (đã chết) và bà Cứ Thị T; bị cáo có vợ là Phặng Thị S và 06 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/7/2025 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 04 giờ 00 phút ngày 24/7/2025 tổ công tác Công an xã Chiềng Kh, tỉnh Sơn La phối hợp với Đồn Biên phòng cửa khẩu Chiềng Kh làm nhiệm vụ rà soát các đối tượng nghi sử dụng chất ma túy tại khu vực bản Nong Ph, xã Chiềng Kh, tỉnh Sơn La. Khi tổ công tác đến lán nương của Sộng A L, sinh năm 1978, trú tại bản Nong Ph, xã Chiềng Kh, tỉnh Sơn La có yêu cầu L giao nộp các đồ vật có liên quan đến hành vi vi Phm, L đã lấy 01 gói ma túy trong túi quần bên phải đang mặc giao nộp cho tổ công tác.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nilon màu xanh, bên trong có chứa 152 viên nén màu hồng (nghi là Hồng phiến).

Cùng ngày 24/7/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Sộng A L, kết quả: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Ngày 25/7/2025, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La (tổ địa bàn khu vực Sông Mã) đã thành lập Hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh khối lượng vật chứng và trích mẫu gửi giám định, kết quả: Cân tách bì 152 viên nén màu hồng trong gói nilon màu xanh thu giữ của L có tổng khối lượng 14,59 gam. Trích 05 viên có tổng khối lượng 0,47gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu A. Còn lại 147 viên có tổng khối lượng 14,12 gam ký hiệu B.

Tại Kết luận giám định số 878/KL-KTHS ngày 29/7/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận:

"- Mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,47gam.

- Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 14,59gam; loại Methamphetamine"

Quá trình điều tra bị cáo Sộng A L khai nhận hành vi Phm tội như sau: Khoảng 06 giờ ngày 10/7/2025, Sộng A L một mình đi bộ từ nhà mang theo số tiền 2.000.000 đồng (là tiền do L lao động, tiết kiệm mà có) đến lán nương của gia đình thuộc bản Nong Ph, xã Chiềng Kh, tỉnh Sơn La để làm nương. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, L gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ đi qua nương, lúc này L nảy sinh ý định mua ma tuý để sử dụng nên đã nói chuyện và hỏi mua của một người đàn ông đó 200 viên Hồng phiến với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, L đã nhiều lần trích ra sử dụng hết 48 viên Hồng phiến, còn lại 152 viên Hồng phiến L cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc. Đến khoảng 04h00' ngày 24/7/2025 khi L đang ở trên lán nương vẫn cất giấu 152 viên Hồng phiến trong túi quần đang mặc thì bị tổ công tác Công an xã Chiềng Kh, tỉnh Sơn La phối hợp với Đồn Biên phòng cửa khẩu Chiềng Kh phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng.

Cáo trạng số 27/CT-VKS-KV3 ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 3 - Sơn La để xét xử bị cáo Sộng A L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Tại phiên tòa, bị cáo Sộng A L đã khai nhận hành vi Phm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật viện dẫn áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Sộng A L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

Xử Pht bị cáo Sộng A L từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù;

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình Pht bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy 14,12 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong túi nilon màu xanh.

Về án phí: Bị cáo Sộng A L là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí, nên đề nghị xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Sộng A L không có ý kiến gì đối đáp với lời luận tội của Kiểm sát viên, khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình Pht.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người Phm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Ngày 24/7/2025 bị cáo Sộng A L đã có hành vi tàng trữ 14,59 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ.

Tại phiên toà bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi, vẫn giữ nguyên lời khai như đã khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án và hoàn toàn nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc đã thực hiện. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La truy tố bị cáo về tội: *Tàng trữ trái phép chất ma túy* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025); phát biểu luận tội của của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị mức xử Pht tù giam đối với bị cáo về tội danh nêu trên là phù hợp, có căn cứ, đúng người, đúng pháp luật.

Từ những căn cứ nêu trên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi mà bị cáo Sộng A L thực hiện đã Phm tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, tội Phm và hình Pht được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025), có khung hình Pht tù từ 05 năm đến 10 năm.

[3] Về tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi Phm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo nhận thức được hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi Phm điều cấm của pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, thể hiện sự coi thường pháp luật, vi Phm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy và gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương nên cần xử lý nghiêm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình Pht chính: Căn cứ tính chất, mức độ hành vi Phm tội của bị cáo; khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ nhằm mục đích sử dụng; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo, xét thấy cần áp dụng hình Pht tù giam đối với bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như công tác đấu tranh phòng ngừa tội Phm.

[6] Về hình Pht bổ sung là Pht tiền: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tài sản, nên không áp dụng hình Pht bổ sung là Pht tiền đối với bị cáo.

[7] Về các vấn đề có liên quan: Đối với người đàn ông không rõ tên tuổi và địa chỉ là người đã bán ma tuý cho bị cáo tại khu vực bản Nong Ph, xã Chiềng Kh, tỉnh Sơn La vào ngày 10/7/2025. Do không xác định được họ tên đầy đủ và địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của Sộng A L. Quá trình điều tra xác định bị can Sộng A L không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự nên Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Sơn La không đặt vấn đề xử lý đối với Sộng A L về tội Sử dụng trái phép chất ma tuý là có căn cứ cần chấp nhận.

[8] Vật chứng của vụ án: Đối với 14,12 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong túi nilon màu xanh là vật cấm lưu hành, nên cần tịch thu để tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Sộng A L là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí, nên được xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình Pht:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025).

- Tuyên bố bị cáo Sộng A L Phm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử Pht bị cáo Sộng A L 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình Pht tù tính từ ngày 24/7/2025.

- Không áp dụng hình Pht bổ sung là Pht tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu để tiêu hủy 14,12 gam ma túy, loại Methamphetamine đựng trong túi nilon màu xanh (*vật chứng được đựng trong một phong bì thư do Bưu điện Việt Nam phát hành được niêm phong mã số 0003323*).

Theo Quyết định chuyển vật chứng số: 31/QĐ-VKS ngày 10/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Sơn La và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập hồi 15 giờ 00 phút ngày 12 tháng 11 năm 2025 giữa Công an tỉnh Sơn La và Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ Ban Thường Vụ Quốc hội. Bị cáo Sộng A L được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/11/2025).

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS nhân dân khu vực 3 - Sơn La (02);
- Trại giam;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- THAHS;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Sơn La;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lô Văn Long